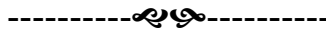


**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**



**NGUYỄN QUANG HIỆN**

**QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI  
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ**

**HÀ NỘI - 2016**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**



**NGUYỄN QUANG HIỆN**

**QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI  
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI**

*Chuyên ngành* : Tài chính - Ngân hàng

*Mã số* : 62.34.02.01

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ**

*Người hướng dẫn khoa học:* 1. PGS, TS. ĐÀO VĂN HÙNG

2. TS. NGUYỄN THỊ HÀ

**HÀ NỘI - 2016**

## **LỜI CAM ĐOAN**

*Tôi xin cam đoan bản luận án là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu kết quả nêu trong luận án là trung thực và có nguồn gốc rõ ràng.*

**Tác giả luận án**

*Nguyễn Quang Hiện*

# MỤC LỤC

*Trang*

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt	
Danh mục các bảng, biểu đồ, sơ đồ	
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>Chương 1: RỦI RO TÍN DỤNG VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b> .....	11
1.1. RỦI RO TÍN DỤNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI.....	11
1.1.1. Hoạt động tín dụng của ngân hàng thương mại .....	11
1.1.2. Rủi ro tín dụng của ngân hàng thương mại .....	15
1.2. QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI .....	29
1.2.1. Khái niệm về quản trị rủi ro tín dụng và sự cần thiết quản trị rủi ro tín dụng.....	29
1.2.2. Những nội dung cơ bản trong quản trị rủi ro tín dụng .....	32
1.3. KINH NGHIỆM QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG CỦA MỘT SỐ NGÂN HÀNG TRÊN THẾ GIỚI .....	48
1.3.1. Ngân hàng Bangkokbank của Thái Lan .....	48
1.3.2. Ngân hàng Phát triển Hàn Quốc (KDP) .....	49
1.3.3. Ngân hàng Citibank của Mỹ .....	52
1.3.4. Ngân hàng ANZ của Úc.....	53
1.3.5. Bài học kinh nghiệm cho ngân hàng thương mại Việt nam trong quản trị rủi ro tín dụng .....	55
Kết luận Chương 1 .....	60

<b>Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI</b> .....	61
2.1. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI .....	61
2.1.1. Lịch sử hình thành và những đặc điểm khác biệt trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội .....	61
2.1.2. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội .....	65
2.1.3. Kết quả hoạt động kinh doanh tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội .....	68
2.2. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI .....	70
2.2.1. Bối cảnh kinh tế vĩ mô .....	70
2.2.2. Rủi ro tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội .....	71
2.2.3. Thực trạng quản trị rủi ro tín dụng tại NHTM Cổ phần Quân đội .....	80
2.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI .....	100
2.3.1. Những kết quả đạt được trong quản trị rủi ro tín dụng .....	100
2.3.2. Những mặt còn hạn chế trong quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội .....	105
2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế trong quản trị rủi ro tín dụng của Ngân hàng TMCP Quân đội .....	112
Kết luận Chương 2 .....	120
<b>Chương 3: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI</b> .....	121
3.1. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI ĐẾN NĂM 2020 .....	121
3.1.1. Định hướng chung trong hoạt động tín dụng .....	121
3.1.2. Định hướng đối với quản trị rủi ro tín dụng .....	122

3.2. CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI .....	123
3.2.1. Các giải pháp chung .....	123
3.2.2. Các giải pháp cụ thể .....	138
3.3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI .....	161
3.3.1. Kiến nghị với Nhà nước .....	162
3.3.2. Kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước .....	165
3.3.3. Kiến nghị với Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia .....	167
Kết luận Chương 3 .....	168
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>169</b>
<b>DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN .....</b>	<b>171</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>172</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>176</b>

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ALCO	: Quản lý tài sản Nợ - Tài sản Có
BCTC	: Báo cáo tài chính
BL/TTQT	: Bảo lãnh/Thanh toán quốc tế
CEO	: Giám đốc điều hành
CNTT	: Công nghệ thông tin
CV QHKH	: Chuyên viên quan hệ khách hàng
DATC	: Công ty mua bán nợ
DNVVN	: Doanh nghiệp vừa và nhỏ
DVNH	: Dịch vụ Ngân hàng
FED	: Cục dự trữ liên bang Mỹ
GD/PGĐ	: Giám đốc/Phó giám đốc
GDP	: Tổng sản phẩm quốc nội
HDQT	: Hội đồng quản trị
HT QHKH	: Hỗ trợ quan hệ khách hàng
KH	: Khách hàng
KHCN	: Khách hàng cá nhân
KHDN	: Khách hàng doanh nghiệp
MB	: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội
NHNN	: Ngân hàng Nhà nước
NHNNVN	: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
NHTM	: Ngân hàng Thương mại
NHTMCPQĐ	: Ngân hàng TMCP Quân đội
NHTMVN	: Ngân hàng Thương mại Việt Nam
NHTW	: Ngân hàng Trung ương
ODA	: Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức
QTRR	: Quản trị rủi ro
QTRRTD	: Quản trị rủi ro tín dụng
RRTD	: Rủi ro tín dụng
TCKT	: Tổ chức kinh tế
TCTD	: Tổ chức tín dụng
TĐTD	: Thẩm định tín dụng
TMCP	: Thương mại cổ phần
TSBĐ	: Tài sản bảo đảm
VAMC	: Công ty quản lý tài sản Việt Nam
VNĐ	: Việt Nam Đồng

## DANH MỤC CÁC BẢNG

<b><u>Số hiệu</u></b>	<b><u>Nội dung</u></b>	<b><u>Trang</u></b>
Bảng 1.1:	Xếp hạng doanh nghiệp của Moody's.....	43
Bảng 1.2:	ROE và RAROC đối với các khoản vay của ANZ .....	54
Bảng 2.1:	Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của MB giai đoạn 2011 đến 2015.....	69
Bảng 2.2:	Tăng trưởng dư nợ tại MB trong giai đoạn từ 2011 - 2015.....	73
Bảng 2.3:	Cơ cấu tín dụng theo nhóm ngành giai đoạn 2011-2015.....	77
Bảng 2.4:	Cơ cấu tín dụng theo tính chất khoản vay giai đoạn 2011-2015 .....	78
Bảng 2.5:	Phân loại nợ của MB đối với doanh nghiệp .....	89
Bảng 2.6:	Ma trận xác định xếp loại khách hàng đơn vị kinh doanh nhỏ.....	91
Bảng 2.7:	Ma trận xác định xếp loại khách hàng cá nhân .....	93
Bảng 2.8:	Phân loại nợ theo điều 6 - QĐ 493 .....	94
Bảng 2.9:	Phân loại nợ theo điều 7 - QĐ 493 .....	94
Bảng 2.10:	Tỷ lệ trích dự phòng cụ thể.....	98
Bảng 3.1:	Bảng số lượng các biến độc lập được sử dụng.....	147
Bảng 3.2:	Số lượng quan sát .....	148
Bảng 3.3:	Số lượng quan sát theo mẫu Phát triển và mẫu Kiểm định .....	148
Bảng 3.4:	Ký hiệu và nội dung các biến độc lập trong mô hình.....	149



## DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

<b><u>Số hiệu</u></b>	<b><u>Nội dung</u></b>	<b><u>Trang</u></b>
Biểu đồ 2.1: Tăng trưởng GDP và tỷ lệ lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2003 - 2015 .....		71
Biểu đồ 2.2: Cơ cấu thu nhập của MB giai đoạn 2011 - 2015 .....		72
Biểu đồ 2.3: Cơ cấu tín dụng theo kỳ hạn giai đoạn 2011-2015 .....		75
Biểu đồ 2.4: Cơ cấu tín dụng theo nhóm khách hàng giai đoạn 2011-2015 .....		76
Biểu đồ 2.5: Cơ cấu tín dụng theo chất lượng nợ giai đoạn 2011-2015 .....		78
Biểu đồ 2.6: Tỷ lệ nợ xấu của MB giai đoạn 2010 - 2015 .....		79
Biểu đồ 2.7: Tỷ lệ nợ xấu của MB và hệ thống ngân hàng .....		103
Biểu đồ 2.8: Trữ lãi suất huy động kỳ hạn dưới 6 tháng bằng VNĐ .....		119

## DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ

<b><u>Số hiệu</u></b>	<b><u>Nội dung</u></b>	<b><u>Trang</u></b>
Sơ đồ 1.1:	Mô hình quản trị rủi ro tín dụng tập trung .....	35
Sơ đồ 1.2:	Quy trình kiểm soát tín dụng liên tục.....	47
Sơ đồ 2.1:	Mô hình tổ chức tập đoàn.....	65
Sơ đồ 2.2:	Mô hình tổ chức MB giai đoạn 2011 - 2015 .....	67
Sơ đồ 2.3 (a):	Quy trình nhận biết rủi ro tín dụng đối với các khoản tín dụng thuộc quyền phán quyết của Chi nhánh.....	83
Sơ đồ 2.3 (b):	Quy trình nhận biết rủi ro tín dụng đối với các khoản tín dụng thuộc quyền phán quyết của Khu vực/Hội sở.....	85
Sơ đồ 2.4:	Chấm điểm của hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ cho KHDN .....	90
Sơ đồ 2.5:	Chấm điểm của hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ cho đơn vị kinh doanh có quy mô nhỏ .....	91
Sơ đồ 2.6:	Chấm điểm của hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ cho cá nhân.....	92
Sơ đồ 3.1:	Phương thức quản trị rủi ro tín dụng.....	125
Sơ đồ 3.2:	Quy trình chuẩn cấp tín dụng tại MB.....	139